

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 21 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nhật

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Xoan – Nguyên chủ tịch Hội LHPN xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Vũ Văn Công – Hiệu trưởng trường THCS Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phúc - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2018/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối bị cáo:

Ngô Văn Đ, sinh ngày: 26/01/2001, tính đến ngày hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo được 17 tuổi 09 tháng 20 ngày; Giới tính: nam; Nơi cư trú: TDP L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Ngô Văn D, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1978; Chị ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa đồng thời là người Đại diện cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngô Văn Đ, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: TDP L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Người bị hại:

Lê Thị V, sinh năm: 1981;
Địa chỉ: TDP L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Lương Thị Ngọc D, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: đường NCT, TDP L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Ngô Thị L, sinh năm: 1968;
Địa chỉ: TDP L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Nguyễn Thị Thúy M, sinh năm: 1977;
Địa chỉ: đường LTT, TDP L, thị trấn M, huyện Đg, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Võ Văn Th, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: số A đường Đ, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9h 00 phút ngày 16/10/2018, Ngô Văn Đ đi bộ qua nhà bà Lê Thị V - ở TDP Nghĩa Lập 4 – TT Thạnh Mỹ - Đơn Dương thấy khóa cửa, không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định đó, Đ trèo qua hàng rào để vào trong. Sau đó, Đ dùng đá đập bể kính cửa rồi thò tay vào trong mở chốt cửa. Đ đi vào trong nhà thì thấy một điện thoại Samsung j6, màu tím để trên bàn rồi lấy bỏ vào túi quần. Lúc này, Đ nghe thấy có người về nên nhảy qua hàng rào đi ra ngoài và đi về nhà cất giấu điện thoại. Cùng ngày hành vi của Đ bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra còn xác định được:

Vụ 1: Vào cuối tháng 12 năm 2017, Ngô Văn Đ thấy bà Lương Thị Ngọc D – sinh năm 1984 - ở TDP Nghĩa Lập 4 – TT Thạnh Mỹ - Đơn Dương đi ra ngoài nhưng không đóng cửa nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Đ đi vào nhà bà Dung thì thấy điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu trắng, có ốp lưng màu đỏ để trên bàn ăn nên lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Sau đó, Đ mua một ốp lưng mới lắp vào điện thoại để sử dụng cá nhân, còn ốp lưng cũ và sim Đ vứt trên đường.

Vụ 2: Vào khoảng 14h 00p ngày 04/7/2018, Ngô Văn Đ thấy xe mô tô của bà Ngô Thị L – sinh năm 1968 để tại sân nhà bà Ngô Thị Loan - ở TDP Nghĩa Lập 4 – TT Thạnh Mỹ - Đơn Dương nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định đó, Đ lấy vạm phá khóa mở cốp xe lấy trộm 01 bịch ni lông bên trong có số tiền 5.000.000đ. Sau đó, Đ dùng số tiền trộm cắp được để trả nợ hết 4.500.000đ, còn 500.000đ giữ trong người đến khi bị bắt.

Vụ 3: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, sau khi chơi cùng bạn tại nhà bà Nguyễn Thị Thúy M – sinh năm 1977 - ở Nghĩa Lập 5- TT Thạnh Mỹ - Đơn Dương, Đai ra về thì thấy điện thoại di động hiệu Samsung J7

Prime, màu đen, bề màn hình để tại ghế salon tại phòng khách nên lấy bỏ vào túi quần. Sau đó, Đ đến cửa hàng điện thoại Đồng Thuận do ông Võ Văn Th làm chủ nói là điện thoại bị hư muốn bán thì được ông Thuận đồng ý mua với giá 900.000đ. Số tiền bán điện thoại, Đ tiêu xài cá nhân hết 100.000 đ, còn 800.000 đ giữ trong người đến khi bị bắt.

Kết luận định giá tài sản số 48/2018/KL/HĐĐGTS, ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Điện thoại di động Samsung Galaxy J6 trị giá 3.501.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 49/2018/KL/HĐĐGTS, ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Điện thoại di động Oppo F1s, màu trắng trị giá 2.190.000đ; điện thoại di động Samsung J7 prime, màu đen trị giá 1.600.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 61/2018/KL/HĐĐGTS, ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: ốp lưng điện thoại Oppo F1s loại silicon, màu đỏ trị giá 92.000đ.

Như vậy, tổng trị giá tài sản Ngô Văn Đ trộm cắp là 10.783.000 đồng.

Riêng hành vi trộm cắp điện thoại di động Samsung J7 Prime ngày 07/10/2018 trị giá 1.600.000đ, do không đủ định lượng theo quy định vì vậy không đề cập đến.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận vào ngày 16/10/2018, bị cáo đã đột nhập vào nhà bà Lê Thị V trộm cắp 01 điện thoại Sam sung J6, bị cáo nghe thấy có tiếng người đi về nên đã nhảy qua hàng rào đi về nhà cất giấu điện thoại, hành vi của bị cáo sau đó bị phát hiện và bị bắt giữ. Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên bị cáo còn thừa nhận có 03 lần lén lút trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể cuối tháng 12/2017 bị cáo trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S của bà Lương Thị Ngọc D, điện thoại này bị cáo dùng để sử dụng; Ngày 04/7/2018, bị cáo sử dụng vạm phá khóa mở cốp xe của bà Ngô Thị L lấy trộm số tiền 5.000.000đ, bị cáo sử dụng 4.500.000đ để trả nợ; Ngày 07/10/2018, bị cáo trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Sasung J7 Prime tại nhà bà Nguyễn Thị Thúy M sau đó mang đến bán tại cửa hàng điện thoại của anh Võ Văn Th được số tiền 900.000đ, đã tiêu xài hết 100.000đ, 800.000đ đã bị thu giữ. Bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng mô tả từng lần hành vi thực hiện các vụ trộm cắp của bị cáo.

Quá trình điều tra những người bị hại chị Lê Thị V, chị Lương Thị Ng D, bà Ngô Thị L đều trình báo bị mất tài sản. Chị Lê Thị V đã được nhận lại điện thoại Samsung J6 bị mất cắp, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tâm kính bị vỡ; chị Lương Ngọc D đã được nhận điện thoại Oppo F1S và đã nhận số tiền bồi thường 300.000đ giá trị ốp lưng điện thoại do bị cáo đã vứt bỏ; bà Ngô Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000đ. Những người bị hại đều có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thúy M trình bày vào ngày 07/10/2018 bà bị kẻ gian lấy cắp 01 điện thoại di

động hiệu Samsung J7 Prime, bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà giá trị chiếc điện thoại do không thu hồi được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người Đại diện, người bào chữa cho bị cáo ông Ngô Văn Đ xác định Ngô Văn Đ con trai ông đã thực hiện các vụ trộm cắp đúng như lời khai của bị cáo và lời trình bày của những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đến nay ông đã đứng ra bồi thường, khắc phục thiệt hại do bị cáo gây ra. Ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Bản cáo trạng số 01/CT - VKSĐD ngày 26 tháng 12 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Ngô Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị là 10.783.000đ là vi phạm pháp luật, nên Ngô Văn Đ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì về mức đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào tháng 12/2017, ngày 04/7/2018 và ngày 16/10/2018, Ngô Văn Đ đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị là 10.783.000đ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn Đ đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Riêng đối với anh Võ Văn Thuận do không biết tài sản bị cáo mang đến bán là do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở xử lý hành vi mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét đến.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu, thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp vì vậy cần phải có thái độ xử lý nghiêm minh đối với bị cáo để rèn luyện thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

Bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

Xét tại thời điểm phạm tội và xét xử bị cáo là người chưa thành niên nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự về chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo phạm tội song có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung. Xét bị cáo hiện nay là người chưa thành niên. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về vật chứng*:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã thu giữ và trả cho bà Lê Thị Vân điện thoại di động hiệu Sam sung galaxy J6; Trả cho bà Lương Thị Ngọc Dung điện thoại Oppo F1s; trả cho bà Ngô Thị Lực 500.000đ. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Đối với điện thoại di động Sam sung J7 Prime, ốp lưng điện thoại Oppo, sim điện thoại và vạm phá khóa mà bị cáo dùng để mở ổ khóa xe không thu giữ được nên không đề cập đến.

[8]. *Về số tiền thu lợi bất chính*: Đối với số tiền 800.000đ đã thu giữ, đây là tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9]. *Về trách nhiệm dân sự*:

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 300.000đ cho chị Lương Thị Ngọc D; chị Nguyễn Thị Thúy M, chị Lê Thị V, bà Ngô Thị L không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét đến. Tại phiên tòa chị D, chị M, chị V, bà L vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp gì với bị cáo sẽ được tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

Tại phiên tòa, ông Ngô Văn D không tranh chấp gì với bị cáo về số tiền 300.000đ đã bồi thường cho chị Lương Thị Ngọc D nên không xem xét đến.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Ngô Văn Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/01/2019).

Giao bị cáo Ngô Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong quá trình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. *Về án phí*: Bị cáo Ngô Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, ông Ngô Văn Diện được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết).

“Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương; Sở tư pháp;
- Bị cáo; nhà tạm giam Công an Đơn Dương;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Nhựt